KIỂM TRA BÀI CŨ

HÃY GHÉP NỘI DUNG Ở CỘT A VÀ CỘT B SAO CHO ĐÚNG

CỘT A	CỘT B
1. Các cấp tổ chức cơ bản của thế giới sống từ nhỏ đến lớn là:	A. Tế bào
2. Đơn vị cấu tạo cơ bản của mọi cơ thể sống là	B. Gồm những SV đa bào, nhân thực, có khả năng tự dưỡng, cảm ứng chậm.
3. Thế giới sống tổ chức theo nguyên tắc thứ bậc	C. Gồm những sinh vật đa bào, nhân thực, sống dị dưỡng, cảm ứng nhanh.
4. Các đơn vị phân loại theo trình tự nhỏ dần là:	D. Gồm những sinh vật đơn bào, nhân sơ, phương thức sống đa dạng, dinh dưỡng theo kiểu tự dưỡng hoặc dị dưỡng.
5. Giới Khởi sinh	E. Mô gồm các tế bào có cùng cấu tạo, đảm nhận một chức năng, từ các loại mô này tạo ra các cơ quan, rồi hệ cơ quan, rồi cơ thể.
6. Giới Thực vật	F. Giới→Ngành→Lớp→Bộ→Họ→Giống (Chi)→Loài
7. Giới Động vật	G. Tế bào→Cơ thể→Quần thể→Quần xã→Hệ sinh thái

CHỦ ĐỀ: THÀNH PHẦN HÓA HỌC CỦA TẾ BÀO

TIẾT 1-BÀI 3: CÁC NGUYÊN TỐ HÓA HỌC VÀ NƯỚC

SỰ GIỐNG NHAU VÀ KHÁC NHAU GIỮA VẬT SỐNG (CON GÀ) VÀ VẬT KHÔNG SỐNG (HÒN ĐÁ)

Ý KIẾN CỦA CÁC EM

- GIỐNG:

- KHÁC:

VÌ SAO LẠI CÓ SỰ KHÁC NHAU NHƯ VẬY?

I. CÁC NGUYÊN TỐ HÓA HỌC

1. KHÁI QUÁT VỀ CÁC NGUYÊN TỐ HÓA HỌC

ĐỌC THÔNG TIN SGK TR 15, HÃY ĐIỀN CÁC CỤM TỪ SAU VÀO CHỖ TRỐNG SAO CHO PHÙ HỢP

C, H, O, N các nguyên tố hóa học tương tác đặc biệt

thành phần hóa học sinh học nổi trội

LIVEWORKSHEETS

- Thế giới sống và không sống đều được cấu tạo từ
- Tuy nhiên, cấu tạo nên vật sống và vật không sống là rất khác nhau.
- Sự khác biệt này cho thấy sự sống được hình thành do sự giữa các nguyên tử nhất định.--> các đặc tính chỉ có thế giới sống mới có.
- là những nguyên tố chính cấu tạo nên cơ thể sống, chiếm khoảng 96% .

2. PHÂN LOẠI CÁC NGUYÊN TỐ HÓA HỌC CÓ TRONG CƠ THỂ SỐNG

ĐỌC THÔNG TIN SGK TR 15, 16. HÃY ĐIỀN NỘI DUNG CHO BẢNG SAU TỪ NHỮNG CỤM TỪ CÓ SẴN

NHÓM NGUYÊN TỐ	Đa lượng	Vi lượng
HÀM LƯỢNG		
VÍ DỤ		
VAI TRÒ		

<0,01% ≥0,01% C, H, O, N Cu, Mo, Zn,I Cấu tạo các đại phân tử hữu cơ Cấu tạo tế bào, cơ thể
Ca, P, Na, K Fe, F, Mn, B S, Cl, Mg Cấu tạo các enzime, vitamin Kích thích sự chuyển hóa

HẬU QUẢ KHI THIẾU NGUYÊN TỐ KHOÁNG VI LƯỢNG

II. NƯỚC VÀ VAI TRÒ CỦA NƯỚC TRONG TẾ BÀO

1. CẤU TRÚC VÀ ĐẶC TÍNH LÍ HÓA CỦA NƯỚC

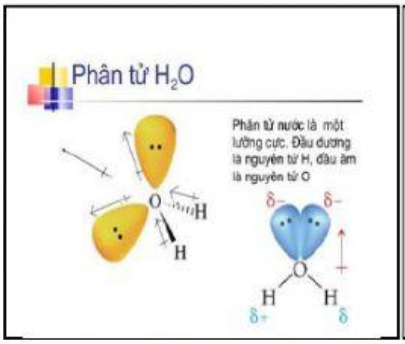

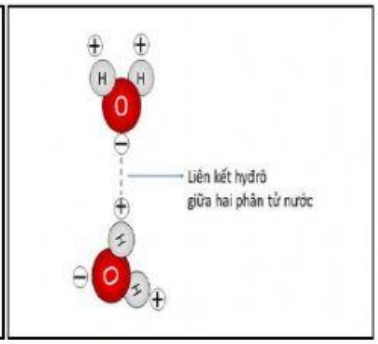

- Cấu trúc:

- Đặc tính lí hóa:

2. VAI TRÒ CỦA NƯỚC ĐỐI VỚI TẾ BÀO

CÁC EM XEM VIDEO VÀ NÊU VAI TRÒ CỦA NƯỚC

- Là thành phần chủ yếu trong mọi cơ thể sống.

LIVEWORKSHEETS

- Là dung môi hòa tan các chất.
- Điều hòa nhiệt độ.
- Cung cấp nguồn khoáng chất cho tế bào, cơ thể.
- Là môi trường cho các phản ứng, tham gia các phản ứng sinh hóa.

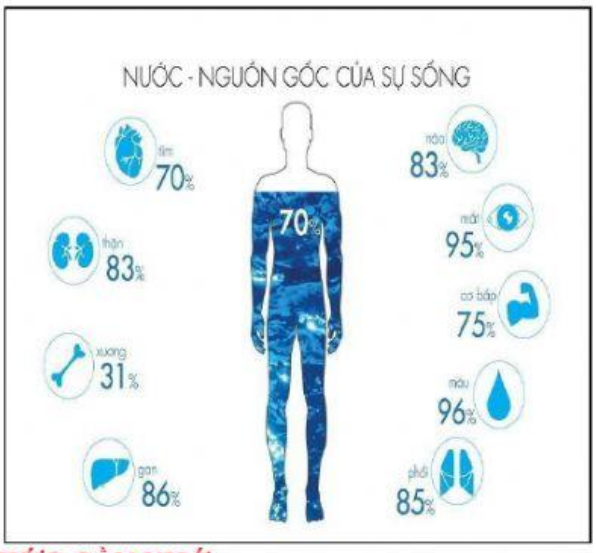

TÓM TẮT KIẾN THỨC CẦN NHỚ

I. CÁC NGUYÊN TỐ HÓA HỌC

- Thế giới sống và không sống đều được cấu tạo từ [ ] .Tuy nhiên, [ ] tạo nên chất sống và không sống là rất khác nhau. Sự khác biệt này cho thấy sự sống được hình thành do sự [ ] giữa các nguyên tử nhất định.--> các đặc tính [ ] chỉ có ở thế giới sống.
- [ ] là những nguyên tố chính cấu tạo nên cơ thể sống, chiếm khoảng 96% .
- Dựa vào tỉ lệ tồn tại trong cơ thể, nguyên tố hóa học được chia thành 2 nhóm:

+ Nguyên tố đại lượng : ≥ [ ] , là thành phần cấu tạo [ ] (protein, lipit, cacbohidrat,axit nucleic) và vô cơ, cấu tạo nên tế bào, tham gia hoạt động sinh lí của tế bào. Bao gồm các nguyên tố như [ ]

+ Nguyên tố vi lượng : < [ ] , là thành phần cấu tạo [ ] , điều tiết quá trình trao đổi chất trong tế bào. Bao gồm các nguyên tố như: [ ]

II. NƯỚC VÀ VAI TRÒ CỦA NƯỚC TRONG TẾ BÀO

1. CẤU TRÚC VÀ ĐẶC TÍNH LÍ HÓA CỦA NƯỚC

2. VAI TRÒ CỦA NƯỚC ĐỐI VỚI TẾ BÀO

LIVEWORKSHEETS